|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃO**  **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN TIN HỌC LỚP 7**  ***Thời gian: 45 phút*** |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  **(1)** | **Chương/chủ đề (2)** | **Nội dung/đơn vị kiến thức**  **(3)** | **Mức độ nhận thức**  **(4-11)** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm**  **(12)** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Chủ đề A** | Sơ lược về các thành phần của máy tính | **2** |  | **1** |  |  |  |  |  | **15%**  **(1.5đ)** |
| Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng | **1** |  | **1** |  |  |  |  |  | **10%**  **(1.0đ)** |
| 2 | **Chủ đề C** | Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet | **2** |  | **1** |  |  | **1** |  |  | **25%**  **(2.5đ)** |
| 3 | **Chủ đề D** | Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số | **1** |  | **1** |  |  | **1** |  |  | **20%**  **(2.0đ)** |
| **4** | **Chủ đề E** | Ứng dụng tin học  Bảng tính điện tử cơ bản | **2** |  | **2** |  |  |  |  | **1** | **30%**  **3,0đ** |
| ***Tổng*** | | | ***4.0đ*** |  | ***3.0đ*** |  |  | ***2.0đ*** |  | ***1.0đ*** | ***10đ*** |
| **Tỉ lệ %** | | | ***40%*** | | ***30%*** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** |

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 1 (A)** | **Sơ lược về các thành phần của máy tính** | **Nhận biết**  – Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,…) (**Câu 1**)  – Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,…) **(Câu 2)**  **Thông hiểu**  – Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin. **(Câu 3)**  **Vận dụng**  – Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính. | 2 TN | 1 TN |  |  |
| **Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng** | **Nhận biết**  – Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính.  – Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint, …..) **(Câu 4)**  **Thông hiểu**  – Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng.(**Câu 5**)  **Vận dụng**  **-**  Thao tác thành thạo với tệp và thư mục. | 1 TN | 1 TN |  |  |
| **2** | **Chủ đề 2 (C)** | **Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet** | **Nhận biết**  – Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram …)  – Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ …về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường, …..) (**Câu 6**)  – Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin… (**Câu 7**)  **Thông hiểu**  – Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. (**Câu 8)**  **Vận dụng**  – Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi …. **(Câu 1 TL)** | 2 TN | 1 TN | 1 TL |  |
| **3** | **Chủ đề 3 (D)** | **Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số** | **Nhận biết**  – Nêu được cách ứng xử hợp lí khi gặp trên mạng hoặc các kênh truyền thông tin số những thông tin có nội dung xấu, thông tin không phù hợp lứa tuổi. (**Câu 9**)  **Thông hiểu**  – Nêu được một số ví dụ truy cập không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin. (**Câu 10**)  **Vận dụng**  – Biết nhờ người lớn giúp đỡ, tư vấn khi cần thiết, chẳng hạn khi bị bắt nạt trên mạng.  – Lựa chọn được các biện pháp phòng tránh bệnh nghiện Internet. (**Câu 2)**  **Vận dụng cao**  – Thực hiện được giao tiếp qua mạng (trực tuyến hay không trực tuyến) theo đúng quy tắc và bằng ngôn ngữ lịch sự, thể hiện ứng xử có văn hoá.  không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin. | 1TN | 1 TN | 1 TL |  |
|  | **Chủ đề 5 (E)** | **Ứng dụng tin học**  **Bảng tính điện tử cơ bản** | **Nhận biết**  – Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm bảng tính (**Câu 11,12**)  **Thông hiểu**  – Giải thích được việc đưa các công thức vào bảng tính là một cách điều khiển tính toán tự động trên dữ liệu. (**Câu 13,14**)  **Vận dụng**  – Thực hiện được một số thao tác đơn giản với trang tính.  – Thực hiện được một số phép toán thông dụng, sử dụng được một số hàm đơn giản như: MAX, MIN, SUM, AVERAGE, COUNT, …  – Sử dụng được công thức và dùng được địa chỉ trong công thức, tạo được bảng tính đơn giản có số liệu tính toán bằng công thức.  **Vận dụng cao**  – Sử dụng được bảng tính điện tử để giải quyết một vài công việc cụ thể đơn giản. **(Câu 3TL)** | 2 TN | 2 TN |  | 1TL |
|  | **Tổng** | | | **8 TN** | **6 TN** | **2 TL** | **1 (TL** |
|  | **Tỷ lệ %** | | | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
|  | **Tổng chung** | | | **70%** | | **30%** | |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**I. TRẮC NGHIỆM: *(7 điểm*** *Chọn đáp án đúng đúng nhất trong các phương án phía dưới đây*

**Câu 1. Tai nghe là loại thiết bị nào?**

A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra

C. Thiết bị vừa vào vừa ra D. Thiết bị lưu trữ

**Câu 2. Thiết bị phổ biến nhất được sử dụng để nhập dữ liệu số và văn bản vào trong máy tính là gì?**

A. Máy vẽ đồ thị B. Bàn phím

C. Máy in D. Máy quét

**Câu 3. Thao tác nào sau đây tắt máy tính một cách an toàn?**

A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows

B. Sử dụng nút lệnh Shut down của Windows

C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây.

D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm.

**Câu 4 . Phần mềm nào sau đây không phải là một hệ điều hành**

A. Windows 7 B. Windows 10

C. Windows Explorer D.Windows Phone.

**Câu 5. Phương án nào sau đây là phần mở rộng của tệp dữ liệu âm thanh?**

A. .sb3 B. .mp3

C. .avi D. .com

**Câu 6. Kênh trao đổi thông tin phổ biến hiện nay là?**

A. Thư điện tử B. Diễn đàn (Forum)

C. Mạng xã hội (zalo, Facebook,…) D. Cả A, B, C

**Câu 7. Mục đích của mạng xã hội là gì?**

A. Chia sẻ, học tập B. Chia sẻ, học tập, tương tác.

C. Chia sẻ, học tập, tiếp thị D. Chia sẻ, học tập, tương tác, tiếp thị.

**Câu 8. Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của pháp luật? Theo em điều đó là:**

A. Đúng B. Sai

**Câu 9. Khi giao tiếp qua mạng, những điều nào sau đây nên tránh?**

A. Tôn trọng người đang giao tiếp với mình.

B. Kết bạn với những người mình không quen biết.

C. Bảo vệ thông tin cá nhân của mình.

D. Truy cập bất cứ liên kết nào nhận được.

E. Cả B, D đều đúng

**Câu 10. Để tránh nghiện Internet em cần làm gì?**

A. Chơi trò chơi trực tuyến.

B. Sử dụng mạng xã hội.

C. Giới hạn thời gian sử dụng máy tính, dành thời gian nhiều phụ giúp gia đình, giao tiếp với bạn bè,..

D. Cả A, B đều đúng.

**Câu 11. Phần mềm bảng tính có chức năng chính là gì?**

A. Quản trị dữ liệu

B. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu

C. Nhập và xử lí dữ liệu dưới dạng bảng

D. Nhập và tính toán giống như máy tính cầm tay Casio

**Câu 12. Mỗi bảng tính gồm có bao nhiêu trang tính?**

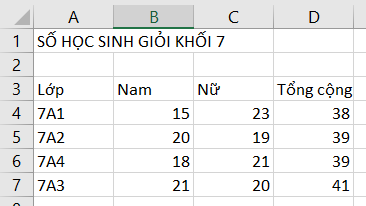
A. 1 B. 3 C. 10 D. Nhiều trang tính

**Câu 13. Sau khi nhập dữ liệu vào ô tính, chỉ thấy xuất hiện dấu #### trong ô tính. Hãy cho biết cách sửa lỗi này?**

A. Tăng độ cao hàng B. Xóa dữ liệu nhập lại

C. Chọn phông chữ khác D. Tăng độ rộng cột

**Câu 14.** Hãy cho biết cách sao chép số Nam của lớp 7A3 vào số Nam của lớp 7A1:



A. Chọn ô B6 -> nháy copy -> chọn ô B4 rồi paste

B. Chọn ô B4 -> nháy copy -> chọn ô B7 rồi paste

C. Chọn ô B7 -> nháy copy -> chọn ô B4 rồi paste

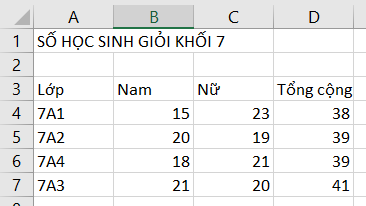
D. Chọn ô B6 -> nháy copy -> chọn ô B7 rồi paste

**II. TỰ LUẬN: (3 đ)**

**Bài 1:** (1,0 điểm) Em hãy tạo một nhóm trên Messenger của Facebook, gửi tin nhắn, gọi video để trao đổi về bài tập được giao làm theo nhóm.

**Bài 2:** (1,0 điểm) Nêu ví dụ về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái.

**Bài 3:** (1,0 điểm) Hãy cho biết cách di chuyển khối A6:D6 vào cuối bảng:



**III. BIỂU ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN**

**I. Trắc nghiệm: (7.0đ)** Mỗi câu đúng 0.5đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **B** | **B** | **B** | **C** | **B** | **D** | **D** | **A** | **E** | **C** | **C** | **D** | **D** | **C** |

**II. Tự luận (3.0đ)**

| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Bài 1:** | Bước 1: Truy cập vào messenger trên máy tính.  Bước 2: Nhấn biểu tượng hình bút, sau đó nhập tài khoản muốn tạo nhóm.  Bước 3: Gửi tin nhắn bất kì đến nhóm chat. Như vậy là đã hoàn thành việc tạo nhóm.  Muốn gọi Video nhóm nháy chuột chọn nút gọi ở phía bên phải. | 0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm |
| **Bài 2:** | - Thực hiện hành vi cắt, ghép hình ảnh, thông tin để đăng tải trên mạng xã hội nhằm mục đích gây hiểu lầm, bôi nhọ, nói xấu người khác.  - Sử dụng mạng xã hội để nhắn tin quấy rối, đe doạ, xúc phạm người khác.  ⇒ Nếu tính chất nghiêm trọng sẽ xử theo qui định của pháp luật. | 1 điểm |
| **Bài 3:** | Chọn khối A6:D6, chọn cut, vào cuối bảng rồi paste, sau đó chọn hàng 6 và chọn Layout/Delete | 1 điểm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xác nhận của BGH | Tổ chuyên môn  Ngô Thị Thu Thanh | Giáo viên ra đề    Phạm Thị Hòa |